TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 28/02/2023
V/v: Tranh chấp Ly hôn và yêu cầu nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trường

2. Ông Nguyễn Văn Trương

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Châu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 277/2022/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn và yêu cầu nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXX - ST ngày 31 tháng 01 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2023/QĐ - HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lưu Kim K, sinh năm: 1972 (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số 765, tổ 9, khu vực 1, phường Hưng Ph, quận Cái R, thành phố Cần Th.

-*Bị đơn:* Ông Đoàn Văn H, sinh năm: 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phú Ngh, xã Phú H, huyện Châu Th, tỉnh Hậu G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Lưu Kim K trình bày:

Bà K và ông H chung sống như vợ chồng năm 1997, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Hữu năm 1998. Quá trình chung sống của ông bà vào thời gian đầu hạnh phúc, nhưng thời gian xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do ông H thiếu trách nhiệm với gia đình, không lo cho vợ con, hay chơi cờ bạc và thiếu nợ ở bên ngoài. Bà K đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng ông H vẫn không thay đổi, chính điều này dẫn đến việc vợ chồng hay cãi nhau thường xuyên nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Hùng.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Đoàn Anh Hào (nam) sinh ngày 11/7/1998 và Đoàn K Anh (nữ) sinh ngày 08/11/2007. Bà K yêu cầu được nuôi Đoàn K Anh cho đến khi con tròn 18 tuổi, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Cháu Đoàn Anh Hào đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Đoàn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về vụ án:

+ Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến khi xét xử vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, còn bị đơn thì chưa.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về con chung: Giao cháu Đoàn K Anh cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi, ông H chưa phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

+ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Đoàn Văn H có địa chỉ tại ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Căn cứ vào Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Châu Thành. Tại phiên tòa, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào các Điều 227, 228, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Đoàn Văn Hùng.

[2] Về nội dung: Bà Lưu Kim K và ông Đoàn Văn H chung sống như vợ chồng vào năm 1997, có đăng ký kết hôn vào năm 1998 nên được xem là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo lời khai của bà K thì cuộc sống của vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, nhưng thời gian sau thì xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do

ông H hay chơi cờ bạc, không lo làm ăn. Vợ chồng hay bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi nhau. Bà K khuyên nhủ nhiều lần nhưng ông H vẫn không thay đổi. Do tình cảm không còn nên bà K yêu cầu ly hôn với ông Hùng. Quá trình giải quyết vụ án ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không lý do và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án. Điều đó cho thấy ông H đã không còn quan tâm đến việc hàn gắn tình cảm với bà Kiều. Xét thất, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, bà K yêu cầu ly hôn là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà K, ông H có 02 con chung là Đoàn Anh Hào (nam) sinh ngày 11/07/1998 và Đoàn K Anh (nữ), sinh ngày 08/11/2007. Cháu Đoàn Anh Hào đã trưởng thành. Cháu Đoàn K Anh có nguyện vọng được sống chung với bà K và bà K có nguyện vọng được nuôi cháu K Anh cho đến khi con tròn 18 tuổi, không yêu cầu ông H cấp dưỡng. Hiện tại cháu K Anh đang sống chung với bà K và được bà K chăm sóc tốt để phát triển lành mạnh các mặt sau này. Vì vậy, để tránh xáo trộn cuộc sống của con chung nên Hội đồng xét xử giao con cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng, bà K không yêu cầu cấp dưỡng nên ông H chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Lưu Kim K được ly hôn với ông Đoàn Văn H.

Về con chung: Giao cháu Đoàn K (nữ), sinh ngày 08/11/2007 cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Ông H chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm no, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lưu Kim K phải chịu là 300.000 đồng, khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà K đã nộp theo Biên lai số 0010825 ngày 19/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Bà K đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền được yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án dân sự theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
VKSND H Châu Thành;
THADS H Châu Thành;
Các đương sự;
Cơ quan thực hiện việc ĐKKH;
Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thuý Hường